

I. MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng	
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
		Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)	Tỉ lệ (%)	Thời gian (phút)
1	Listening	10	5	10	5					20	10
2	Language	10	4	10	10					20	14
3	Reading	10	8	10	10					20	18
4	Writing			10	8	10	10			20	18
5	Speaking					10	5	10	5	20	10
Tỉ lệ chung (%)		70				30				100	

II. BẢNG MÔ TẢ KĨ THUẬT

TT	Kỹ năng	Đơn vị kiến thức/kỹ năng	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu theo tỉ lệ (TN, TL)		Ghi chú
				TN	TL	
I.	LISTENING (2 pts)	1. Nghe một đoạn hội thoại trong 1.5 phút (khoảng 80 – 100 từ) liên quan đến chủ đề đã học 5C*0,2 = 1đ	Nhận biết: Nghe lấy thông tin chi tiết về một trong các chủ đề để chọn T/F	5		
		2. Nghe một đoạn văn trong 1.5 phút (khoảng 80 – 100 từ) liên quan đến chủ đề đã học 5C*0,2 = 1 đ	Thông hiểu: Hiểu nội dung chính của đoạn độc thoại/ hội thoại để tìm câu trả lời đúng		5	
			Vận dụng: Nắm được ý chính của bài nghe để đưa ra câu trả lời phù hợp. - Tổng hợp thông tin từ nhiều chi tiết, loại trừ các chi tiết sai để tìm câu trả lời đúng.			
II.	LANGUAGE (2 pts)	1. Ngữ Âm : Các nguyên âm đơn, nguyên âm đôi, phụ âm, tổ hợp phụ âm, trọng âm từ, trọng âm câu, nhịp điệu và ngữ điệu. 2C*0,2 = 0,4đ	Nhận biết: Nhận biết các âm thông qua các từ vựng theo chủ đề đã học.	2		
			Thông hiểu: - Phân biệt được các âm trong phần nghe.			
			Vận dụng: Hiểu và vận dụng vào bài nghe.			
		2. Từ vựng : đã học theo chủ đề.	Nhận biết: Nhận ra, nhớ lại, liệt kê			

			được các từ vựng			
		$3C * 0,2 = 0,6đ$	Thông hiểu: Hiểu và phân biệt được nghĩa của từ		3	
			Vận dụng: Hiểu và vận dụng được từ vựng đã học trong văn cảnh (danh từ, động từ, tính từ và trạng từ...)			
		3. Ngữ Pháp: Các chủ điểm ngữ pháp đã học	Nhận biết: Nhận ra được các kiến thức ngữ pháp về thì hiện tại đơn và thì hiện tại tiếp diễn.			
		$3C * 0.2=0,6 đ$	Thông hiểu: Hiểu và phân biệt các chủ điểm ngữ pháp	3		
		$2C * 0.2=0,4 đ$	Vận dụng: Hiểu và phân biệt các chủ điểm ngữ pháp		2	
III.	READING (2 pts)	Độc hiểu được bài đọc có độ dài khoảng 80-100 từ về các chủ điểm đã học. $5C * 0.2=1 đ$	Nhận biết: Nhận ra được các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản	5		
		$5C * 0.2=1 đ$	Thông hiểu: Phân biệt được các đặc trưng, đặc điểm các thành tố ngôn ngữ và liên kết về mặt văn bản		5	
			Vận dụng: Sử dụng các kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng trong các tình huống mới.			
IV.	WRITING (2 pts)		Nhận biết:			
			Thông hiểu: Sử dụng các từ đã cho để viết lại thành câu hoàn chỉnh.			
		$5C * 0,2=1.0 đ$	Vận dụng: Hiểu câu gốc và viết lại câu dưới dạng câu hỏi	5		
		$1C * 1=1.0 đ$	Vận dụng cao: Sử dụng outline đã cho để viết thành đoạn văn hoàn chỉnh.		1	

				20 (40%)	16 (40%)	
V	SPEAKING (2pts)	Nói về bản thân			1	
		Nói theo chủ đề được chọn			1	
					2 (20%)	

III. ĐỀ

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 15:35 03/06/2025
bởi Admin Trường (qnl_thcs_bangac) – Trường TH & THCS Ba Ngạc

PEOPLE'S COMMITTEE OF
BA TO DISTRICT

FINAL TEST I – SCHOOL YEAR 2024-2025

Subject: English - Grade: 9

-----***-----

(Time: 60 minutes, not including quiz time)

Ba Nga primary and secondary school . Test day:.....			Identification number:
Student's full name:
Class:.....Session:.....			
Point	Write	Teacher comment	Teacher marks
			(Sign and write full name)
	Speaking skill		
	Total		Nguyễn Thị Thúy Lê
			The teacher supervises the test
			(Sign and write full name)

Official topic

Student do the exercises on this paper

PART A. LISTENING (2pts)

I. Listen and choose whether the sentence is true (T) or false (F). You are heard twice

	T	F
Duong attended a 10-day course in an army camp in Son Tay last summer.		
Duong could call his parents as often as he wanted during the course.		
Akiko stayed on a campus near New York City for three weeks.		
Akiko's most special experience was visiting the Statue of Liberty.		
Both Duong and Akiko felt they had exciting and meaningful summer courses.		

II. Listen to a passage, fill in the missing information. You are heard twice

- Learning today is easier and more _____ than in my grandfather's time.
- The Internet provides us with various online sources such as documents, clips, and _____.
- Google helps us find the answers to almost any _____ we have.
- Learning has become more _____ because of the Internet.
- Most children in the village have fewer private learning _____ than students in the city.

PART B. LANGUAGE. (2pts)

I. Choose the word A, B, C, or D that has a different stress pattern in each line.

1. A. alone B. foreign C. basic D. awesome
2. A. habit B. machine C. mountain D. forum

II. Write the correct form of the word in brackets to complete each sentence.

1. I have memories about my trip to Sentosa in Singapore. (*forget*)
2. Children nowadays are more aware of environment than we did in the past. (*protect*)
3. England is very good at its historic buildings and monuments. (*preserve*)

III. Choose the correct answer A, B, C, or D to complete each sentence.

1. We _____ we had more time to research changes in our village.
A. fancy B. decide C. wish D. like
2. How was your ceramic course?
Fantastic. I _____ how to make simple items.
A. have learnt B. was learning C. am learning D. learn
3. I wish I _____ visit Angkor Wat in Cambodia.
A. can B. should C. will D. could

IV. Use the correct forms of the verbs in brackets to complete the sentences.

1. We (walk) _____ down the hill when we saw the castle. It was so beautiful in the sunset.
2. _____ you (ever / make) _____ a handicraft item?

PART C. READING: (2pts)

I. Read the passage carefully. Tick (✓) T (True) or F (False)

Entertainment for children in the past was very different from now. In my time, playing was cheap or cost nothing. We just chose a place suitable for our games: a smaller space for games like tug of war or hide-and-seek, and a bigger space for football and kite flying. Most of those games required little equipment. We also floated paper boats on imagined 'rivers' formed from rainwater, or played cooking with any thing we found in and around our house. We collected natural materials like sticks and leaves or used things like paper and bottles to make toys and play games. This helped us become creative. Another amazing thing is we mostly played in groups outdoors. Therefore, we

got to know one another well and developed strong bonds among us. We had more stories to share when we met again years later.

	T	F
Playing games in the past was often cheap or free		
Games like kite flying required a small space to play		
Children in the past used sticks, leaves, and bottles to make toys		
Most games in the past were played indoors.		
Playing in groups helped children develop strong bonds with one another		

II. Read the passage carefully, answer the following questions

Dear Nick,

How are you? Are you having a good time in Ha Noi? We're having a great time here in London. We have been for four days and we have done interesting things. We have visited Tower of London and have watched here many the the traditional Changing of the Guard. It was so wonderful to see it and I took a lot of pictures too. We also have had a ride on the famous London Eye We were excited to view the whole city. We haven't checked out the Windsor Castle yet. We also have made a plan to visit Windsor Castle and Stonehenge, so we're going there tomorrow. We can't wait to explore the Windsor Castle and the prehistoric monument - Stonehenge.

See you next week,

Akiko

1. How long has Akiko been in London?

.....

2. What has Akiko visited in London?

.....

3. What traditional event has Akiko watched?

.....

4. What exciting ride has Akiko had?

.....

5. Where does Akiko plan to go next?

.....

PART D: WRITE (2pts)

I. Choose the sentence that is best written from the words and phrases given.

1. Attitudes / people in the past / more traditional / now.

- A. Attitudes of people in the past are more traditional than now.
- B. Attitudes people in the past were more traditional now.
- C. Attitudes of people in the past were more traditional than now
- D. Attitudes of people in the past was more traditional than now.

2. The past lifestyle / be / describe / simple / a self-supplied economy.

- A. The past lifestyle can be described simple and a self-supplied economy
- B. The past lifestyle can be described as simple with a self-supplied economy.
- C. The past lifestyle is described as simple but a self-supplied economy.
- D. The past lifestyle is describing simple and a self-supplied economy.

3. Today / people / be / more open-minded / free / express / opinions.

- A. Today, people are more open-minded and freely express their opinions.
- B. Today, people are more open-minded, and free to express opinions.
- C. Today, people more open-minded, so free to express their opinions.
- D. Today, people are more open-minded and freely to expressing their opinions.

4. Many teenagers / comfort / in clothing / matter / more / style.

- A. For many teenagers, comfort in clothing matters more than style.
- B. Many teenagers, comfort in clothing matter more than style.
- C. For many teenagers, comfort in clothing matters more style.
- D. For many teenagers, comfort and clothing matters more than style.

5. past / not many people / get / chance / educate themselves.

- A. The past, not many people got chance to educate themselves.
- B. In the past, not many people got the chance to educate themselves.
- C. In the past, not many people get the chance educate themselves.
- D. In past, not many people got chance for educate themselves.

II. Rewrite the following sentences, using wish.

1. She doesn't have an iPhone. She'd like to have one.

.....

2. I'm sorry that I don't have a three-month summer holiday as my grandma did.

.....

3. I want my parents to let me make my own decisions, but they don't.

.....

4. Mike wants to play musical instruments, but he can't.

.....

5. My dad is very busy. I want him to have more time with me.

.....

❧The End ❧

PART E: SPEAKING (2pts);

Answer some personal questions.

1. What is your full name?

2. What is your most memorable experience?

3. What have you changed in three years?

4. Does your family have any traditions that are still followed today? What are they?

5. Have you ever taken an eco-tour? Where did you go?

Choose one of the following topics and speak for between 1 - 2 minutes on the topic.

Topic 1: Talk about a typical traditional Vietnamese dish.

Topic 2: Talk about travelling/education/communication in the past and the present.

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM

KEY

PART A. LISTENING (2pts)

I. Listen and choose whether the sentence is true (T) or false (F). You are heard twice

1. T	2. F	3. T	4. F	5. T
------	------	------	------	------

Audio script:

Duong:

I had a hard 10-day course in an army camp in Son Tay last summer. Everything was different from my life at home. We had to wake up at 5 a.m and attended classes which were like training courses for soldiers. In the evening, we read books or worked in teams. The team leaders walked us through many exciting activities. We also joined a performance that had the theme: environment protection. We could only call our parents once a day.

We also had touching moments when we received letters from our parents. I have never attended such a strict but exciting course like this.

Akiko:

I have been on an unforgettable summer course in America. I stayed in Thornwood campus on the outskirts of New York City for three weeks. We had an enjoyable campus tour, attended English classes, and joined team activities. We all tried to communicate in English. In the evening, we played board games and billiards. The most special experience was my visit to the top of Rockefeller Centre. From there, I could view the whole city below.

That was the first time I travelled without my parents, so I felt like I grew up a lot after the trip.

II. Listen to a passage, fill in the missing information. You are heard twice

1. convenient	2. programmes	3. questions	4. independent	5. facilities
---------------	---------------	--------------	----------------	---------------

Audio script:

Learning today is very different from my grandfather's time. It is easier and more convenient. Besides learning from teachers and textbooks, we use the Internet. It provides us with various online sources such as documents, clips, and programmes. Google helps us find the answers to almost any questions we have. The Internet also allows us to pursue our own interests. Learning has become more independent. Although most children in my village have fewer private learning facilities than the students in the city, we are still luckier than my grandfather's generation. We have TVs to watch at home and a library and computers at school.

PART B. LANGUAGE. (2pts)

I. Choose the word A, B, C, or D that has a different stress pattern in each line.

1. A	2. B
------	------

II. Write the correct form of the word in brackets to complete each sentence.

1. forgotten	2. protection	3. preserving
--------------	---------------	---------------

III. Choose the correct answer A, B, C, or D to complete each sentence.

1. C	2. A	3.D
------	------	-----

IV. Use the correct forms of the verbs in brackets to complete the sentences.

1. Were walking	2. B Have ever ma
-----------------	-------------------------

PART C. READING: (2pts)

I. Read the passage carefully. Tick (✓) T (True) or F (False)

1. T	2. F	3. T	4. F	5. T
------	------	------	------	------

II. Read the passage carefully, answer the following questions

1. She has been in London for four days.
2. She has visited the Tower of London.
3. She has watched the Changing of the Guard.
4. She has had a ride on the London Eye.
5. She plans to visit Windsor Castle and Stonehenge.

PART D: WRITE (2pts)

I. Choose the sentence that is best written from the words and phrases given.

1. C	2. B	3. A	4. A	5. B
------	------	------	------	------

II. Rewrite the following sentences, using wish.

1. She wishes she had an iPhone.
2. I wish I had a three-month summer holiday like my grandma did.
3. I wish my parents would let me make my own decisions.
4. Mike wishes he could play musical instruments.
5. I wish my dad had more time with me.

PART E: SPEAKING (2pts);

Suggested answers:

1. My full name is [Your Name].
2. My most memorable experience is when I travelled to the beach with my friends last summer. We had a great time together, and I will never forget the fun we had.
3. In the past three years, I have become more organised and healthier. I started exercising regularly and eating better.

4. Yes, my family has a tradition of celebrating Lunar New Year together. We always gather for a big dinner and give red envelopes to children.

5. Yes, I have taken an eco-tour. I went to a nature reserve last year and learned about protecting the environment while enjoying the beautiful scenery.

Choose one of the following topics and speak for between 1 - 2 minutes on the topic. Topic 1. Talk about a typical traditional Vietnamese dish.

Topic 2. Talk about travelling/education/communication in the past and the present.

Suggested answer.

1. One of the most famous traditional Vietnamese dishes is *banh cuon*. This dish consists of thin rice flour pancakes filled with a mixture of minced pork, mushrooms, and shallots. The pancakes are steamed and then rolled up before being served with fresh herbs, cucumber, and fried shallots. It's usually enjoyed with *nuoc cham*, a special dipping sauce made of fish sauce, sugar, garlic, and chili. *Banh cuon* is a popular breakfast choice and is often eaten at street food stalls in Vietnam. The combination of the soft pancakes and the savory filling makes it a delicious and satisfying dish.

2. In the past, traveling took much longer and was less convenient. People often traveled by train or bus, which could take many hours or even days to reach a destination. Education was also different; most students studied in classrooms, and textbooks were the main source of information. Communication was slower, as people had to use landline phones or send letters to stay in touch. Today, traveling is much faster with airplanes and high-speed trains. Education is more accessible online, and communication has become instant through smartphones and the internet. Technology has made many aspects of life more efficient and connected.

Duyệt của Tổ chuyên môn



Bùi Quang Hiền

Giáo viên tham mưu ra



Nguyễn Thị Thúy Lệ

XÁC NHẬN CỦA CHUYÊN MÔN



Nguyễn Đình Tâm